

Số: 856 /TB-UBND

Ninh Giang, ngày 25 tháng 9 năm 2026

**THÔNG BÁO**

**Về việc Niêm yết kết quả xác định dạng tật và mức độ khuyết tật**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Người khuyết tật ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Thông tư 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02 tháng 01 năm 2019 quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện;

Căn cứ Thông tư số 19/2026/TT-BYT ngày 09/6/2026 của Bộ Y tế về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện;

Căn cứ Quyết định số 1242/QĐ-UBND ngày 18/8/2026 của UBND xã Ninh Giang về việc ủy quyền cho ông Nguyễn Đình Khoa - Phó Chủ tịch UBND xã thực hiện nhiệm vụ là Chủ tịch Hội đồng Xác định dạng tật, mức độ khuyết tật xã Ninh Giang;

Căn cứ Quyết định số 1243/QĐ-UBND ngày 18/8/2026 của UBND xã Ninh Giang về việc kiện toàn Hội đồng Xác định dạng tật, mức độ khuyết tật xã Ninh Giang;

Căn cứ biên bản họp kết luận của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật xã Ninh Giang ngày 24/9/2026.

Ủy ban nhân dân xã Ninh Giang thông báo niêm yết kết quả xác định dạng tật và mức độ khuyết tật, cụ thể như sau:

**1. Tổng số đối tượng đề nghị xét duyệt:** 18 người, trong đó:

- Đối tượng xác định được dạng khuyết tật và mức độ khuyết tật: 14 người.
- Không đưa ra được kết luận về dạng khuyết tật, mức độ khuyết tật: 03 người.
- Trường hợp vắng mặt tại địa phương: 01 người

*(có danh sách chi tiết kèm theo)*

**2. Địa điểm niêm yết:** Trụ sở làm việc UBND xã và Cổng thông tin điện tử xã Ninh Giang.

**3. Thời gian niêm yết:** 05 ngày làm việc, kể từ ngày 25/9/2026 đến hết ngày 01/10/2026.

Trong thời gian niêm yết công khai, tổ chức, cá nhân có ý kiến phản ánh, kiến nghị đề nghị gửi về UBND xã Ninh Giang (qua phòng Văn hóa – Xã hội) để được giải quyết.

Hết thời gian niêm yết công khai, nếu không có ý kiến phản ánh, kiến nghị UBND xã sẽ tiến hành cấp giấy xác nhận khuyết tật theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Lãnh đạo UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Hội đồng XĐMĐKT xã;
- Trưởng các thôn;
- TTPVHCC xã;
- Cổng thông tin điện tử xã;
- Công dân có đơn đề nghị;
- Lưu: VT, HĐXĐMĐKT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Đình Khoa**

DANH SÁCH NIÊM YẾT CÔNG KHAI KẾT QUẢ XÉT DUYỆT DẠNG TẬT VÀ MỨC ĐỘ KHUYẾT TẬT  
( Kèm theo thông báo số 856/TB-UBND, ngày 25 tháng 9 năm 2026 của UBND xã Ninh Giang)

| STT | Họ và tên                      | Giới tính  |            | Dạng khuyết tật    | Mức độ khuyết tật | Ghi chú                                                          | Địa chỉ     |
|-----|--------------------------------|------------|------------|--------------------|-------------------|------------------------------------------------------------------|-------------|
|     |                                | Nam        | Nữ         |                    |                   |                                                                  |             |
| I   | Xác định mức độ khuyết tật mới |            |            |                    |                   |                                                                  |             |
| 1   | Trần Đăng Khôi                 | 25-11-2018 |            | Trí tuệ            | Nhẹ               |                                                                  | Tiêu Tương  |
| 2   | Nguyễn Việt Hùng               | 05-12-2019 |            | Trí tuệ            | Nhẹ               |                                                                  | Thôn 2      |
| 3   | Trịnh Trung Anh                | 24-08-2019 |            | Trí tuệ            | Nhẹ               |                                                                  | Thôn 4      |
| 4   | Phú Quang Minh                 | 27-03-2011 |            | Thần kinh tâm thần | Nhẹ               |                                                                  | Đồng Tâm    |
| 5   | Hà Thị Lôi                     |            | 01-01-1957 | Vận động           | Nhẹ               |                                                                  | Mai Xá      |
| 6   | Nguyễn Đình Nhật               | 10-05-1952 |            | Vận động           | Nặng              |                                                                  | Thôn Trung  |
| 7   | Nguyễn Trọng Thành             | 02-02-1954 |            | Vận động           | Nặng              |                                                                  | Tranh xuyên |
| 8   | Hà Văn Ninh                    | 20-02-1954 |            | 0                  | 0                 | Không có mặt tại địa phương                                      | Thôn 3      |
| 9   | Hà Văn Luận                    | 28-05-1965 |            | 0                  | 0                 | Không đưa ra được kết luận về dạng khuyết tật, mức độ khuyết tật | Ngọc Hòa    |
| 10  | Vũ Văn Định                    | 28-03-1970 |            | 0                  | 0                 | Không đưa ra được kết luận về dạng khuyết tật, mức độ khuyết tật | Hiệp Thọ    |
| 11  | Lê Lương Tuyền                 | 03-06-1974 |            | Vận động           | Nặng              |                                                                  | Mai Xá      |

|           |                                       |            |            |          |               |                                                                  |             |
|-----------|---------------------------------------|------------|------------|----------|---------------|------------------------------------------------------------------|-------------|
| 12        | Đào Kim Thắng                         | 15-05-1970 |            | Vận động | Nặng          |                                                                  | Mai Xá      |
| 13        | Bùi Huy Lương                         | 19-10-1983 |            | 0        | 0             | Không đưa ra được kết luận về dạng khuyết tật, mức độ khuyết tật | Trung       |
| 14        | Lương Hữu Quang                       | 15-12-1962 |            | Vận động | Nhẹ           |                                                                  | Tranh xuyên |
| 15        | Trịnh Đình Toán                       | 11-10-1971 |            | Trí tuệ  | Nặng          |                                                                  | Đồng Tâm    |
| <b>II</b> | <b>Xác định lại mức độ khuyết tật</b> |            |            |          |               |                                                                  |             |
| 1         | Vũ Dương Tuất                         | 16-07-1958 |            | Vận động | Nặng          | Không thay đổi mức độ khuyết tật                                 | Thôn 3      |
| 2         | Nguyễn Thị Quy                        |            | 02-09-1960 | Vận động | Đặc biệt nặng | Tăng MĐKT từ Nhẹ lên MĐKT Đặc Biệt Nặng                          | Hồng Thái   |
| 3         | Đỗ Hữu Nhiếp                          | 01-01-1942 |            | Nhìn     | Nặng          | Không thay đổi mức độ khuyết tật                                 | Đồng Tâm    |
|           | <b>Tổng: 18 người</b>                 |            |            |          |               |                                                                  |             |